

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HS-ST

Ngày 05-6-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đức Thọ

Ông Nguyễn Văn Khuyến

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2018/TLST-HS ngày 17/05/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc D, sinh năm: 1983, tại huyện H, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn V, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Trịnh Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/4/2018 đến ngày 12/4/2018 chuyển tạm giam tại trại Tạm giam công an tỉnh Ninh Bình đến nay, có mặt.

- Người làm chứng: Anh Vũ Văn T, sinh năm 1990; trú tại: thôn B, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ, ngày 10/04/2018, tại trục đường thôn V, xã T, huyện H, tổ công tác công an huyện H phối hợp với công an xã T phát hiện Nguyễn Ngọc D có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Nguyễn Ngọc D đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon màu trắng bên trong có 18 gói nhỏ (trong đó có 15

gói được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu xanh, 02 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng và 01 gói được gói bằng mảnh giấy màu trắng có chữ in). Nguyễn Ngọc D khai nhận vào khoảng 13 giờ cùng ngày, tại khu vực cầu N thuộc địa phận huyện Y, tỉnh Nam Định, D đã mua của một người phụ nữ không quen biết ở ven đường, với giá 600.000 đồng được 20 gói nhỏ Heroine về để dùng dần cho bản thân. Đến 15 giờ, D đã lấy ra 02 gói và sử dụng luôn tại nhà. 18 gói còn lại D cất vào túi quần bên trái đang mặc và đã giao nộp cho lực lượng công an. Tổ công tác tiến hành kiểm tra bên trong 18 gói D giao nộp đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng nên đã tiến hành niêm phong theo quy định và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Các gói nhỏ thu giữ của D được đánh dấu ký hiệu các gói từ M1 đến M18 và được gửi đi trung cầu giám định. Bản Kết luận giám định số 67/KLGĐ-PC54-MT ngày 12/4/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự- Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: mẫu chất bột gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M18 có tổng khối lượng là 1,1693 gam, đều là ma túy, loại Heroine. Trong đó: M1 = 0,0803 gam, M2 = 0,0751 gam, M3 = 0,0648 gam, M4 = 0,0614 gam, M5 = 0,0632 gam, M6 = 0,0715 gam, M7 = 0,0547 gam, M8 = 0,0753 gam, M9 = 0,0482 gam, M10 = 0,0585 gam, M11 = 0,0582 gam, M12 = 0,0663 gam, M13 = 0,0745 gam, M14 = 0,0650 gam, M15 = 0,0651 gam, M16 = 0,0626 gam, M17 = 0,0569 gam, M18 = 0,0650 gam.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm một phong bì niêm phong bên trong có mẫu vật ký hiệu từ M1 đến M18, có tổng khối lượng là 0,8700 gam Heroine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong (mẫu vật hoàn trả của Phòng PC54 Công an tỉnh Ninh Bình) và một phong bì niêm phong bên trong có chứa 15 mảnh giấy bạc màu xanh, 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh giấy màu trắng có in chữ, 01 túi nilon màu trắng, vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKSHL ngày 15 tháng 5 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS). Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo khai nhận thực hiện hành vi cất giữ trái phép 1,1693 gam Heroine tại túi quần đang mặc với mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân

tốt. Khi bị yêu cầu kiểm tra, bị cáo đã tự giác giao nộp ma túy. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải. Bố bị cáo là quân nhân chống Mỹ cứu nước, gia đình được Chính phủ tặng Bằng gia đình vẻ vang. Do đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ. Áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự (viết tắt là BLTTHS) tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong các vật chứng còn lại.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi nêu trên và không có ý kiến gì khác, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Ngọc D là người đã thành niên, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo bị bắt quả tang khi có hành vi cất giữ trong người 1,1693 gam Heroine vào hồi 22 giờ 15 phút, ngày 10/04/2018. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Từ trước đến nay, bị cáo chưa có hành vi vi phạm pháp luật. Lần phạm tội này của bị cáo là lần đầu. Khi bị yêu cầu kiểm tra, mặc dù chưa ai biết bị cáo tàng trữ ma túy nhưng bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy cho lực lượng công an; Sau này, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bố của bị cáo là ông Nguyễn Văn B là quân nhân tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] Heroine là chất ma túy có thứ tự số 20 thuộc Danh mục I ban hành kèm theo Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ. Đây là một trong các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội; việc sử dụng các chất này trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm phải tuân theo quy định đặc biệt của cơ quan có thẩm quyền. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chế độ quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng không tốt đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Việc sử dụng trái phép chất ma túy còn ảnh hưởng trực tiếp đến kinh tế gia đình và sức khỏe của bản thân bị cáo. Ngoài ra, tệ nạn ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng.

[5] Về vật chứng: Túi ma túy thu giữ của bị cáo sau khi tiến hành niêm phong, cân trọng lượng, gửi đi giám định được hoàn lại đối tượng giám định còn lại là một phong bì niêm phong bên trong có mẫu vật ký hiệu từ M1 đến M18, có tổng khối lượng là 0,8700 gam Heroine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong (mẫu vật hoàn trả của Phòng PC54 Công an tỉnh Ninh Bình) và một phong bì niêm phong bên trong có chứa 15 mảnh giấy bạc màu xanh, 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh giấy màu trắng có in chữ, 01 túi nilon màu trắng, vỏ phong bì niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc D 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (11/04/2018).

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong bên trong có mẫu vật ký hiệu từ M1 đến M18, có tổng khối lượng là 0,8700 gam Heroine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong (mẫu vật hoàn trả của Phòng PC54 Công an tỉnh Ninh Bình) và một phong bì niêm phong bên trong có chứa 15 mảnh giấy bạc màu xanh, 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh giấy màu trắng có in chữ, 01 túi nilon màu trắng, vỏ phong bì niêm phong ban đầu hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/5/2018 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- Công an huyện Hoa Lư;
- THADS huyện Hoa Lư;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thị Kim Oanh